

DANH SÁCH

Thí sinh trúng tuyển ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học, trình độ cao đẳng, đợt 1 năm 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-CDYT ngày tháng 7 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Lâm Đồng)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	KV	ĐT	Điểm xét tuyển	Điểm UT	Tổng
1	LÝ THỊ KIM NGÂM	18/10/2007	Nữ	Khác	KV1	01	8.46	2.75	11.21
2	LÝ THỊ KIM NGÂN	18/10/2007	Nữ	Khác	KV2-NT	01	8.46	2.5	10.96
3	KON SƠ K' RI MOR	24/6/2007	Nữ	Khác	KV1	01	8.2	2.75	10.95
4	KA THUỖ DUNG	27/4/2008	Nữ	Khác	KV1	01	7.84	2.75	10.59
5	K' TRÂM	26/02/2008	Nữ	Khác	KV1	01	7.69	2.75	10.44
6	TÀO NHÂN PHÚC	12/7/2008	Nam	Khác	KV1	01	7.34	2.75	10.09
7	K' MỸ NGUYỆT	12/5/2008	Nữ	Khác	KV2	03	7.71	2.25	9.96
8	KA JUNE HUỪNG	23/6/2008	Nữ	Khác	KV1	03	7.03	2.75	9.78
9	NGUYỄN TRẦN THẢO NGUYÊN	19/6/2008	Nữ	Kinh	KV1	0	8.61	0.75	9.36
10	BONAHRIA PHÚC	27/6/2008	Nam	Khác	KV1	05	7.59	1.75	9.34
11	LIỀNG JRANG HOÀI TRÂM	11/6/2008	Nữ	Khác	KV2-NT	01	6.71	2.5	9.21
12	NGUYỄN HẢI SƠN	18/01/2008	Nam	Kinh	KV1	0	8.34	0.75	9.09
13	CIL K' DUYÊN	20/5/1999	Nữ	Khác	KV1	01	6.3	2.75	9.05
14	CAO CHÍ HUY	19/9/2008	Nam	Kinh	KV1	0	8.29	0.75	9.04

15	PHAN LÊ BẢO QUYÊN	17/6/2008	Nữ	Kinh	KV3	0	8.9	0	8.90
16	NGUYỄN THANH TRÀ MY	13/2/2008	Nữ	Kinh	KV1	0	7.92	0.75	8.67
17	TRẦN TRƯỜNG THANH THẢO	10/4/2008	Nữ	Kinh	KV1	0	7.9	0.75	8.65
18	ĐÀO MAI THUỶ TIÊN	23/01/2008	Nữ	Kinh	KV1	0	7.8	0.75	8.55
19	ĐẶNG DUY BẢO	21/12/2008	Nam	Kinh	KV3	0	8.44	0	8.44
20	DƯƠNG VĂN TRỖI	19/6/2008	Nam	Kinh	KV1	0	7.68	0.75	8.43
21	NGUYỄN THẢO NGUYÊN	21/10/2008	Nữ	Kinh	KV1	0	7.52	0.75	8.27
22	NGUYỄN NGỌC KHÁNH VY	01/10/2008	Nữ	Kinh	KV1	0	7.47	0.75	8.22
23	NGUYỄN ĐẶNG DUYÊN	25/7/2026	Nữ	Kinh	KV2	0	7.97	0.25	8.22
24	LƯƠNG THỊ CẨM LY	27/7/2008	Nữ	Kinh	KV1	0	7.4	0.75	8.15
25	NGUYỄN KHÁNH THY	24/8/2008	Nữ	Kinh	KV1	0	7.4	0.75	8.15
26	NGUYỄN MINH THI	18/5/2008	Nữ	Kinh	KV2	0	7.85	0.25	8.10
27	LÊ QUỐC HOÀNG MỸ	16/4/2008	Nữ	Kinh	KV2-NT	0	7.56	0.5	8.06
28	LƯỜNG NGUYỄN TRƯỜNG SƠN	16/9/2008	Nam	Kinh	KV1	0	7.2	0.75	7.95
29	ĐẶNG HÀ MINH THU'	10/9/2026	Nữ	Kinh	KV2-NT	0	7.43	0.5	7.93
30	LÊ MỸ NHƯ'	02/11/2008	Nữ	Kinh	KV2	0	7.66	0.25	7.91
31	TRỊNH KIM NGÂN	07/10/2008	Nữ	Kinh	KV2-NT	0	7.37	0.5	7.87
32	HOÀNG TRÀ MY	24/12/2008	Nữ	Kinh	KV1	0	7.08	0.75	7.83
33	NGUYỄN HOÀNG PHÚ	16/6/2008	Nam	Kinh	KV2	0	7.24	0.25	7.49
34	ĐOÀN QUANG ĐẠI	17/5/2008	Nam	Kinh	KV2	0	7.2	0.25	7.45

35	TRẦN NHƯ QUỲNH	26/10/2008	Nữ	Kinh	KV2-NT	0	6.89	0.5	7.39
36	ĐẶNG NGỌC THẢO NGUYỄN	26/8/2008	Nữ	Kinh	KV2	0	7	0.25	7.25
37	TRẦN MINH TRỌNG	05/6/2008	Nam	Kinh	KV2	0	6.74	0.25	6.99
38	NGUYỄN TÙNG SƠN	18/6/1996	Nam	Kinh	KV1	0	5.6	0.75	6.35
39	MAI TRẦN QUANG HUY	13/12/2008	Nam	Kinh	KV2	0	5.6	0.25	5.85

Danh sách này có 39 thí sinh./